

Số: /QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025.

Các thủ tục hành chính tương ứng đã công bố tại các Quyết định số 787/QĐ-BVHTTDL ngày 31/3/2023; Quyết định số 191/QĐ-BVHTTDL ngày 23/01/2024 Quyết định số 997/QĐ-BVHTTDL ngày 12/4/2024; Quyết định số 171/QĐ-BVHTTDL ngày 21/01/2025 hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các Cục, Vụ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để cáo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- UBND các tỉnh/TP trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Trung tâm CDS VHTTDL (để đăng tải);
- Lưu: VT, VP (HC), Tài.100.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Tạ Quang Đông

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG, BỊ BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày tháng 6 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch)

**PHẦN I.
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ**

A. Danh mục TTHC nội bộ mới ban hành

TT	Tên TTHC nội bộ	Tên VBQPPL quy định	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG			
1.	Thủ tục cho phép xây dựng hồ sơ đề nghị UNESCO hỗ trợ bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể ghi danh trong Danh sách cần bảo vệ khẩn cấp từ Quỹ bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể của Công ước 2003	Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Cục Di sản văn hóa)
2.	Thủ tục thẩm định hồ sơ đề nghị UNESCO hỗ trợ bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể ghi danh trong Danh sách cần bảo vệ khẩn cấp từ Quỹ bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể của Công ước 2003	Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Di sản văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Cục Di sản văn hóa)
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH			
3.	Thủ tục quyết định tổ chức bắn pháo hoa nổ hoặc thay đổi tầm bắn, thời lượng bắn pháo hoa nổ	Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Văn hóa cơ sở	Sở VH TTDL/ Sở VHTT

B. Danh mục TTHC nội bộ được sửa đổi, bổ sung

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG				
1.	5.000218	Thủ tục thẩm định hồ sơ công nhận ngày truyền thống của bộ, ngành, cấp tỉnh	Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Văn hóa cơ sở	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Cục VHCSGĐTV)
2.	5.000228	Thủ tục công nhận khu du lịch quốc gia	Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025	Du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Cục DLQGVN)

C. Danh mục TTHC nội bộ bị bãi bỏ

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực
I THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG			
1.	5.002056	Thủ tục cho phép bắn pháo hoa nổ	Văn hóa cơ sở
2.	5.000468	Thủ tục thông báo thành lập thư viện chuyên ngành ở Trung ương là thư viện công lập; thư viện cấp tỉnh	Thư viện
3.	5.000469	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện chuyên ngành ở Trung ương; thư viện công lập và thư viện cấp tỉnh	Thư viện
4.	5.000470	Thủ tục thông báo giải thể thư viện chuyên ngành ở Trung ương là thư viện công lập; thư viện cấp tỉnh	Thư viện
II THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH			
5.	5.000471	Thủ tục thông báo thành lập thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện công lập; thư viện cấp huyện	Thư viện
6.	5.000472	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện công lập; thư viện cấp huyện	Thư viện
7.	5.000473	Thủ tục thông báo giải thể thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện công lập; thư viện cấp huyện	Thư viện
III THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN			
8.	5.000474	Thủ tục thông báo thành lập thư viện cấp xã; thư viện cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác là thư viện công lập	Thư viện
9.	5.000475	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện cấp xã; thư viện cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác là thư viện công lập	Thư viện
10.	5.000476	Thủ tục thông báo giải thể thư viện cấp xã; thư viện cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác là thư viện công lập	Thư viện
11.	5.000369	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”	Văn hóa cơ sở
12.	6.000662	Thủ tục xét, công nhận phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh	Văn hóa cơ sở
13.	6.000663	Thủ tục xét, công nhận lại phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh	Văn hóa cơ sở